

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG TA THỜI KÌ ĐỔI MỚI

Nguyễn Thị Thọ<sup>1</sup> và Trịnh Quang Dũng<sup>2</sup>

<sup>1</sup>*Khoa Triết học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*

<sup>2</sup>*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng*

**Tóm tắt.** Trong sự nghiệp lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xây dựng hệ thống các tư tưởng về vai trò của giáo dục trong sự phát triển kinh tế - xã hội, đến nay vẫn còn nguyên giá trị và có ý nghĩa to lớn đối với Đảng trong thời kỳ đổi mới đất nước. Bài viết làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển kinh tế - xã hội (cung cấp nguồn nhân lực, phát triển khoa học kinh tế, quản lý kinh tế, hợp tác quốc tế, chống các can lực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội); làm rõ quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vai trò của giáo dục qua các Đại hội thời kỳ đổi mới; qua đó chỉ ra một số bài học khi vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của giáo dục đối với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn hiện nay.

**Từ khóa:** tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục, kinh tế, xã hội, thời kỳ đổi mới...

### 1. Mở đầu

Ngay sau khi giành được chính quyền về tay nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định cách mạng Việt Nam cần phải nhanh chóng giải quyết ba thứ giặc: “giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm”. Người đã yêu cầu phải thực hiện tốt công tác xóa mù chữ và giáo dục lại tinh thần cho nhân dân. Bước vào thời kỳ kháng chiến, kiến quốc, đặc biệt từ khi nhân dân miền Bắc bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương kháng chiến vững chắc của nhân dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, vai trò của giáo dục lại càng quan trọng hơn, trở thành một động lực to lớn cho cách mạng Việt Nam. Trong những năm tháng lãnh đạo đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hình thành và hoàn thiện một hệ thống tư tưởng về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển kinh tế - xã hội nói riêng, với sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam nói chung, những tư tưởng ấy đến nay vẫn còn nguyên giá trị, vẫn là bài học quý giá, vẫn là những định hướng quan trọng phù hợp với quá trình xây dựng và đất nước hiện nay của chúng ta, soi đường, chỉ lối cho chúng ta hoàn thành được nhiệm vụ của mình. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII mới diễn ra, đã xác định mục tiêu của chúng ta hướng đến 100 năm Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) ra đời sẽ trở thành một quốc gia có trình độ phát triển và có mức thu nhập cao trên thế giới, để đạt được mục tiêu ấy, giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ tiếp tục là một quốc sách hàng đầu, là một động lực nội sinh, quan trọng, không thể thiếu.

---

Ngày nhận bài: 2/7/2021. Ngày sửa bài: 29/8/2021. Ngày nhận đăng: 10/9/2021.

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Thọ. Địa chỉ e-mail: [thont@hnue.edu.vn](mailto:thont@hnue.edu.vn)

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1 Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển của kinh tế - xã hội**

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, đặc biệt là lãnh đạo nhân dân xây dựng thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh đã xác định động lực nội sinh của đất nước là yếu tố quan trọng đảm bảo cho việc xây dựng thành công chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Trong các nguồn lực nội sinh đó, con người là yếu tố quan trọng nhất, là vốn quý nhất, cho nên phải tập trung phát huy vai trò của nguồn lực quý giá này. Để phát huy được tối đa giá trị nguồn nhân lực đem lại cho phát triển kinh tế - xã hội phải đặc biệt quan tâm đến phát triển giáo dục và đào tạo.

*Thứ nhất, giáo dục cung cấp nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội*

Trong các yếu tố của nội lực, con người, vốn và khoa học kỹ thuật, con người là yếu tố quan trọng nhất. Con người được hiểu trên hai phương diện: con người cá nhân và con người xã hội. Cả hai phương diện này, giáo dục đều đóng vai trò quan trọng giúp con người trở thành động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

Về phương diện cộng đồng, xã hội: Con người là toàn thể nhân dân Việt Nam, dựa trên tinh thần đại đoàn kết dân tộc, là toàn thể công dân của một nước tự do, độc lập, trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, cần phải phát huy sức mạnh của cả dân tộc, là động lực nội sinh to lớn, không điều gì có thể vượt qua được. Người từng nói “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu” [1, tr.7], trong chế độ thực dân phong kiến, Pháp đã thi hành triệt để chính sách “ngu dân” hòng làm cho nhân dân ta ngu dốt để bề cai trị. Khi đất nước được độc lập, hòa bình, Đảng và Chính phủ phải làm cho dân có ăn, có mặc, được học hành và sống một đời hạnh phúc. Giáo dục phải giúp toàn thể nhân dân thoát nạn mù chữ, ai cũng biết đọc, biết viết, biết được truyền thống của dân tộc ta mà ra sức phụng sự Tổ quốc, đấu tranh để bảo vệ Tổ quốc. Trong thời bình, giáo dục phải giúp nâng cao dân trí, trình độ học vấn cho nhân dân, để nhân dân tham gia vào mọi mặt của đời sống xã hội từ kinh tế đến chính trị - văn hóa – xã hội, quốc phòng, an ninh... Giáo dục phải làm cho “Người nào cũng biết chữ, Người nào cũng đoàn kết, yêu nước” [2, tr.81] đồng thời, theo Người “đồng bào bây giờ phải biết chữ để trả lời cho thế giới biết nước ta là nước văn minh, ai cũng biết chữ” [2, tr.74]. Khi người dân, ai cũng biết chữ sẽ đóng góp rất lớn vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nước nhà, do đó Người khẳng định “Thanh toán nạn mù chữ là bước đầu nâng cao trình độ văn hóa. Trình độ văn hóa của nhân dân cao sẽ giúp chúng ta đẩy mạnh công cuộc khôi phục kinh tế, phát triển dân chủ. Nâng cao trình độ văn hóa của nhân dân cũng là một việc làm cần thiết để xây dựng nước ta thành một nước hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh” [3, tr.459].

Về phương diện cá nhân, giáo dục có vai trò đặc biệt trong việc rèn luyện kiến thức, kỹ năng và thái độ cho mỗi con người. Khác hẳn với nền giáo dục thực dân phong kiến, nền giáo dục trong một đất nước tự do, độc lập lại hướng đến việc hoàn thiện phẩm chất, nhân cách của mỗi người. Trong *Thư gửi các học sinh* được Người viết vào tháng 9 năm 1945, khi lần đầu tiên các em học sinh được hưởng nền giáo dục của một quốc gia độc lập sau gần trăm năm chịu ảnh hưởng của nền giáo dục thực dân, Người đã nói “các em sung sướng hơn nữa, từ giờ phút này trở đi các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam. Trước đây, cha anh các em, và mới năm ngoái cả các em nữa đã phải chịu nhận một nền học vấn nô lệ, nghĩa là nó chỉ đào tạo những kẻ làm tay sai, làm tôi tớ cho một thực dân người Pháp. Ngày nay, các em được may mắn hơn cha anh là được hấp thụ một nền giáo dục của một nước độc lập, một nền giáo dục đó sẽ đào tạo các nên những công dân có ích cho nước Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em” [1, tr.35].

Bản chất nền giáo dục độc lập của Việt Nam là như vậy, còn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục cung cấp nguồn nhân lực quan trọng cho đất nước. Trong sự phát triển kinh tế - xã hội, đòi hỏi cần rất nhiều lao động có trình độ, có tri thức, Đảng và Chính phủ, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của lao động trí óc, Người luôn khẳng định giai cấp công nhân là những người thực sự yêu chuộng tri thức, lao động trí óc. Lao động trí óc là ai? Người xác định “là thầy giáo, là thầy thuốc, kĩ sư, những nhà khoa học, văn nghệ, những người làm nghề bàn giấy...” [4, tr.71]. Nhiệm vụ của nhân dân là kháng chiến và kiến quốc, để hoàn thành nhiệm vụ đó, Người luôn yêu cầu phải chú trọng phát triển kinh tế. Mà muốn phát triển kinh tế, phải có các chuyên gia về các lĩnh vực, những chuyên gia ấy phải do giáo dục chịu trách nhiệm đào tạo ra. Chúng ta cần phải có chuyên gia thông thạo về công nghệ và nông nghiệp; cần phát triển giao thông vận tải thì cần phải có những kĩ sư thành thạo giỏi về chuyên môn đắp đường, bắc cầu, nhân dân và bộ đội cần phải được giữ gìn sức khỏe, chúng ta cần phải chuyên gia về y học, cần các y bác sĩ nhiệt thành cách mạng, hết lòng chữa trị cho nhân dân, phải có những y bác sĩ tài giỏi và “luong y như từ mẫu” [5, tr.343]; chúng ta lại cần cán bộ cho mọi hoạt động của mọi ngành nghề... cho nên rất cần đến giáo viên. Nhiệm vụ của giáo dục là đào tạo ra nguồn nhân lực đáp ứng sự nghiệp của cách mạng, cho nên giữa giáo dục và kinh tế có mối quan hệ đặc biệt với nhau. Kinh tế có phát triển giáo dục mới phát triển, giáo dục cung cấp nguồn nhân lực cho kinh tế. Trong buổi *Nói chuyện tại đại hội giáo dục phổ thông toàn quốc*, năm 1956 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh “Giáo dục phải cung cấp cán bộ cho kinh tế. Kinh tế tiến bộ thì giáo dục mới tiến bộ được. Nếu kinh tế không phát triển thì giáo dục không phát triển được. Giáo dục không phát triển thì không đủ cán bộ giúp kinh tế phát triển. Hai việc đó liên quan mật thiết với nhau” [3, tr.290]

Mặc dù giáo dục có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, song như vậy vẫn chưa đủ, giáo dục còn phải thực hiện một chức năng quan trọng nữa, đó là *việc xây dựng và hình thành ý thức trách nhiệm, tinh thần làm chủ, ý chí tự lực, tự cường của nhân dân, những người lao động*, hay nói một cách khác, giáo dục phải thực hiện nhiệm vụ rèn luyện *đạo đức công dân, đạo đức cách mạng* cho người lao động. Trước đây, người lao động Việt Nam bị áp bức, bóc lột bởi thực dân phong kiến, làm việc rất nhiều nhưng lại không có cái ăn, cái mặc, để những người “ngồi mát ăn bát vàng” áp bức, đọa đày, cuộc sống cơ cực, bần hàn, người lao động luôn có tư tưởng mình là người làm thuê, bị áp bức, bóc lột, không dám chống cự, nay, khi đất nước đã được độc lập, tự do, thân phận nô lệ của người lao động đã trở thành người làm chủ xí nghiệp, làm chủ đất nước, tinh thần của người làm chủ cũng cần phải được nâng lên. Người luôn yêu cầu “công nhân, nông dân, trí thức cách mạng cần phải nhận rõ rằng: hiện nay, nhân dân lao động là những người làm chủ nước ta, chứ không phải là những người làm thuê cho giai cấp bóc lột như trước nữa” [6, tr.66], mọi người phải thấm nhuần ý thức làm chủ nước nhà, tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa, mình vì mọi người, mọi người vì mình. Đã là người làm chủ thì phải biết yêu quý lao động, yêu quý xí nghiệp, xem việc chung là việc của bản thân, phải có tinh thần và tác phong xã hội chủ nghĩa, giáo dục phải thực hiện nhiệm vụ đó. Cho nên, Người luôn yêu cầu đối với lĩnh vực giáo dục, cần phải chú ý đến nội dung giáo dục, theo Người “nội dung giáo dục cần chú trọng hơn nữa về mặt đức dục. Dạy cho các cháu đạo đức cách mạng, biết yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu khoa học, yêu lao động và người lao động, thật thà, dũng cảm, sẵn sàng tham gia lao động và bảo vệ Tổ quốc” [7, tr.746]. Bởi, đối với Người, tài năng và đạo đức có quan hệ chặt chẽ với nhau, đều rất quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, nhưng đạo đức được Người ưu tiên hơn. Theo Người “trong giáo dục không những phải có tri thức phổ thông mà phải có đạo đức cách mạng. Có tài phải có đức. Có tài mà không có đức, tham ô hủ hóa có hại cho nước. Có đức mà không có tài như ông bụt ngồi trong chùa, không giúp ích được ai” [3, tr.346].

*Thứ hai, giáo dục có vai trò quan trọng trong việc phát triển khoa học kỹ thuật phục vụ cho kinh tế - xã hội*

Trong các nguồn lực xây dựng chủ nghĩa xã hội nói chung, phát triển kinh tế - xã hội nói riêng, khoa học và kỹ thuật là một trong những yếu tố quan trọng bậc nhất. Việt Nam tiến hành thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trong những bối cảnh, điều kiện, đặc điểm rất riêng biệt, đầy khó khăn, thách thức. Một trong những đặc điểm đó là, chúng ta xây dựng thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội từ một nước nông nghiệp lạc hậu, tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua các giai đoạn phát triển của chủ nghĩa tư bản, đặc điểm đó chi phối toàn bộ quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Những người lao động trong nông nghiệp chiếm đa số nhân dân, cả những thợ thủ công, công nhân họ là những người trực tiếp làm ra của cải vật chất nuôi sống bản thân, gia đình và xã hội, họ cung cấp phần lớn lương thực, thực phẩm, những nguyên vật liệu cho sản xuất, nhưng họ vẫn phần lớn sử dụng những công cụ hết sức thô sơ để sản xuất, như thế, làm sao có thể làm cho đời sống nhân dân tiến bộ được. Người đã khẳng định “đời sống nhân dân chỉ có thể thật dồi dào, khi chúng ta dùng máy móc để sản xuất một cách thật rộng rãi: dùng máy móc cả trong công nghiệp và trong nông nghiệp. Máy móc sẽ chấp thêm tay cho người, làm cho sức người được tăng lên gấp trăm, gấp nghìn lần và giúp người làm được những việc phi thường. Muốn có máy móc, thì phải mở mang các ngành công nghiệp làm ra máy móc, ra gang, ra thép, than, dầu... Đó là con đường đi của chúng ta: con đường công nghiệp hóa nước nhà” [8, tr.445]. Định hướng đó của Người đã chỉ rõ vai trò của khoa học và kỹ thuật đối với sự phát triển của sản xuất, giáo dục sẽ thực hiện nhiệm vụ đào tạo ra những cán bộ có chuyên môn kỹ thuật, công nhân có tay nghề cao. Trong *Thư gửi cán bộ và giáo viên bổ túc văn hóa năm 1959*, Người đã nhấn mạnh “Muốn xây dựng xã hội chủ nghĩa thì phải tăng gia sản xuất, muốn tăng gia sản xuất phải có kỹ thuật cải tiến. Muốn sử dụng tốt kỹ thuật thì phải có văn hóa. Vì vậy, công tác bổ túc văn hóa là cực kỳ cần thiết” [8, tr.361].

*Thứ ba, giáo dục có vai trò quan trọng trong việc đổi mới cơ chế quản lý kinh tế*

Việc phát triển kinh tế - xã hội, ngoài việc tăng cường đẩy mạnh sự phát triển của lực lượng sản xuất, theo Hồ Chí Minh cũng cần phải đặc biệt chú trọng đến công tác đổi mới quan hệ sản xuất để phù hợp với sự phát triển của lực lượng sản xuất, trong đó đổi mới cơ chế quản lý kinh tế cũng là yếu tố quan trọng và giáo dục cũng đóng góp một phần trong sự đổi mới đó.

Theo Người, để xây dựng thành công thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, toàn Đảng và toàn dân, toàn quân ta phải cố gắng ra sức phát triển kinh tế, muốn vậy ở các xí nghiệp phải ra sức cải tiến chế độ quản lý. Người nhấn mạnh “muốn cải tiến quản lý xí nghiệp, thì trước phải tăng cường việc giáo dục chính trị và nâng cao tư tưởng của cán bộ và công nhân” [9, tr.536]. Quản lý xí nghiệp phải hướng đến 3 điều: cán bộ lãnh đạo phải thực sự tham gia lao động, tất cả công nhân phải tham gia công việc quản lý của các tổ sản xuất, sửa đổi những chế độ và quy tắc làm việc không hợp lý. Giáo dục tại các xí nghiệp phải thực hiện chức năng làm rõ cho cán bộ quản lý cũng như công nhân tham gia vào công việc quản lý xí nghiệp của mình đúng thân phận là người làm chủ xí nghiệp, đồng thời giúp cho cán bộ gần với quần chúng, hiểu quần chúng, hỗ trợ cho quần chúng được tối đa nhất; còn với công nhân, sự giáo dục này giúp cho công nhân biết cách tự quản lý tổ sản xuất của mình, gần với cán bộ, cùng với cán bộ quản lý xí nghiệp của mình, như vậy mới đúng thực sự là xí nghiệp “của dân, do dân, và vì dân”. Nói tóm lại “cải tiến quản lý xí nghiệp là một cuộc cải tạo chính trị và tư tưởng rộng khắp và sâu sắc trong cán bộ và công nhân... Khi tư tưởng được giải phóng, giác ngộ được nâng cao, cán bộ và công nhân sẽ đoàn kết chặt chẽ, tự giác, tự động khắc phục mọi khó khăn, phát huy mọi sáng kiến, xí nghiệp được quản lý tốt, sản xuất nhất định tăng gia, kế hoạch Nhà nước nhất định sẽ hoàn thành và hoàn thành vượt mức” [9, tr.539].

*Thứ tư, giáo dục có vai trò quan trọng trong thúc đẩy quan hệ kinh tế đối ngoại, mở rộng hợp tác với các nước trên thế giới.*

Nội lực là yếu tố quyết định cho sự phát triển kinh tế - xã hội, song ngoại lực cũng đóng góp vai trò quan trọng trong quá trình ấy. Thời đại Hồ Chí Minh sinh sống là thời đại của khoa học, của chủ nghĩa cộng sản, của những sự thay đổi đột biến trong lịch sử nhân loại, Người sớm đưa cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới. Trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế là đặc biệt quan trọng. Trước hết là sự giúp đỡ của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa như Liên Xô, Trung Quốc... họ đã đưa cán bộ chuyên gia sang giúp đỡ Việt Nam, đối với nhân dân Việt Nam, Người yêu cầu phải học hỏi, tận dụng cơ hội để mau chóng tiến bộ. Người nói “các nước anh em, trước hết là Liên Xô, Trung Quốc, giúp ta máy móc, kĩ thuật, chuyên gia... để ta xây dựng và phát triển kinh tế. Các nước anh em chỉ đặt một điều kiện: chúng ta phải cố gắng học nhanh, làm nhanh để tiến lên chủ nghĩa xã hội” [7, tr.407]. Trong trường hợp nhận được sự giúp đỡ đó, Người yêu cầu chúng ta phải “đoàn kết với các chuyên gia bạn và khiêm tốn học tập các chuyên gia để dần dần có thể tự lực cánh sinh trong công tác xây dựng và các công tác khác” [8, tr.159]. Giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc học hỏi kinh nghiệm các nước anh em, đồng thời hỗ trợ cho công nhân, nông dân tiếp cận và sử dụng thành thạo khoa học, công nghệ của nước bạn, từ đó cải tiến kĩ thuật sản xuất trong nước.

Đối với các nước dân chủ, tiến bộ trên thế giới, đặc biệt là những nước có trình độ phát triển khoa học, kĩ thuật cao, Người luôn có nguyện vọng để nhân dân Việt Nam có thể làm bạn, học hỏi, hợp tác trên tinh thần hòa bình, hữu nghị. Trong *Thư gửi bộ trưởng ngoại giao Hoa Kỳ Giêm Biécno* năm 1945, Người đã đề nghị cho khoảng 50 thanh niên Việt Nam sang Mỹ với “ý định một mặt thiết lập những mối quan hệ văn hóa thân thiết với thanh niên Mỹ, và mặt khác là để tiếp tục nghiên cứu về kĩ thuật, nông nghiệp cũng như các lĩnh vực chuyên môn khác” [1, tr.91]. Như vậy, giáo dục là cầu nối để mở rộng những mối quan hệ ngoại giao, hợp tác giữa Việt Nam với thế giới, là cầu nối để Việt Nam có thể hội nhập, mở cửa với thế giới bên ngoài.

*Thứ năm, giáo dục đóng góp to lớn trong việc nhận diện và khắc phục những trở lực của sự phát triển kinh tế xã hội*

Ngoài nội lực và ngoại lực, trong sự phát triển kinh tế - xã hội, theo Hồ Chí Minh còn có sự cản trở từ các trở lực, nếu nhận diện và khắc phục được những trở lực này, kinh tế sẽ có bước phát triển vượt bậc. Trở lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội theo Hồ Chí Minh là chủ nghĩa cá nhân – kẻ thù số một của chủ nghĩa xã hội; đó là ba thứ giặc nội xâm như tham ô, quan liêu, lãng phí; đó là những hạn chế, yếu kém, những biểu hiện tiêu cực trong bộ máy cơ quan Nhà nước... phải nhận diện và tiêu diệt chúng, mở đường cho sự phát triển của kinh tế - xã hội.

Giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc nhận diện và khắc phục những trở lực này, tạo điều kiện để kinh tế xã hội phát triển, điều này được thể hiện ở chỗ, giáo dục sẽ cung cấp kiến thức, kĩ năng và nâng cao tinh thần, ý chí cách mạng, đạo đức cách mạng cho mỗi con người trong việc chống lại các trở lực. Hồ Chí Minh trong khi đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, Người luôn căn răn “muốn gột rửa sạch những vết tích xấu xa của xã hội cũ, muốn rèn luyện đạo đức cách mạng, thì chúng ta phải ra sức học tập, tu dưỡng, tự cải tạo để tiến bộ mãi” [9, tr.602]. Đảng phải giáo dục, rèn luyện tư tưởng, chính trị, đạo đức cho nhân dân và cán bộ, đảng viên, đặc biệt, theo Hồ Chí Minh, biện pháp tốt nhất để chống lại những trở lực này, là phải nghiêm túc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình; phải ra sức học hỏi tinh thần của chủ nghĩa Mác – Lênin, phải thường xuyên giáo dục và rèn luyện cho mọi người đạo đức cách mạng. Bởi theo Người, “đạo đức cách mạng không phải từ trên trời rơi xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong” [9, tr.612]. Nói như vậy, đủ để thấy vai trò to lớn của giáo dục đối với sự phát triển chung của đất nước.

## **2.2 Sự vận dụng của Đảng ta thời kì đổi mới về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển kinh tế - xã hội**

### **2.2.1. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam thời kì đổi mới về vai trò của giáo dục**

Ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã đặc biệt quan tâm đến lĩnh vực giáo dục, đặc biệt từ thời kì đổi mới, những quan điểm của Đảng về giáo dục càng trở nên hoàn thiện, giáo dục đã trở thành một động lực quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội nói riêng, đất nước nói chung. Ở mỗi kì Đại hội, Đảng ta lại bổ sung hoặc tiếp tục hoàn thiện quan điểm về giáo dục, cụ thể như:

Bắt đầu từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII năm 1991, Đảng đã nhấn mạnh và “khoa học và giáo dục đóng vai trò then chốt trong toàn bộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là một động lực đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, vươn lên trình độ tiên tiến của thế giới” [10, tr.343].

Tuy nhiên, mặc dù được Đại hội VII xác định là động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội, nhưng trong thực tế đầu tư cho giáo dục còn hạn chế, chưa phát huy và tạo ra được sự đột biến trong công tác giáo dục của cả nước, vì thế, bắt đầu từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII năm 1996, Đảng lần đầu tiên khẳng định phải quan tâm thật sự đến giáo dục và giáo dục phải trở thành quốc sách hàng đầu. Văn kiện Đại hội VIII đã nhấn mạnh luận điểm “Cùng với khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài” [10, tr.690]. Luận điểm này trở thành quan điểm nền tảng, chiến lược cho sự phát triển của nền giáo dục, đào tạo, khoa học kỹ thuật ở Việt Nam thời kì đổi mới, cho đến nay, quan điểm này của Đảng vẫn còn nguyên giá trị. Bổ sung cho quan điểm tại Đại hội VIII, Hội Nghị Trung ương Đảng lần thứ 2 khóa VIII (tháng 12 năm 1996), Đảng đã ban hành hai nghị quyết quan trọng, nhấn mạnh coi giáo dục đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là nhân tố quyết định tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội.

Bước vào thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế tại các kì Đại hội Đảng toàn quốc tiếp theo (từ Đại hội IX cho đến Đại hội XII), Đảng luôn giữ vững quan điểm “phát triển giáo dục và đào tạo là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người – yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững” [11, tr.85-86]. Từ đó, Đảng tiếp tục và giữ vững quan điểm “Phát triển khoa học và công nghệ cùng với phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” [11, tr.88].

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII (2021), tiếp tục khẳng định vai trò của giáo dục đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, trong *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*, khi đánh giá kết quả thực hiện đường lối của Đảng sau 35 năm đổi mới và 30 năm thực hiện Cương lĩnh chính trị xây dựng thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Đảng đã khái quát “Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ tiếp tục được đổi mới và có bước phát triển” [12, tr.62]. Điều đó được thể hiện ở việc thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã có những kết quả tích cực, khoa học và công nghệ từng bước khẳng định vai trò động lực trong phát triển kinh tế - xã hội, tiềm lực khoa học của quốc gia được tăng cường. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Đảng cũng nhận định một số hạn chế của nền giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ nước ta sau 35 đổi mới, theo đó, Đảng nhấn mạnh “đổi mới giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ chưa thực sự trở thành động lực then chốt phát triển kinh tế - xã hội” [12, tr.82]. Điều đó được thể hiện ở việc đổi mới tư duy, hoạt động giáo dục và đào tạo còn chậm; chưa quyết liệt, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra; một số nhiệm vụ, giải pháp đổi mới còn thiếu hệ thống, chưa ổn định. Chất lượng đào tạo và giáo dục còn chưa cao so với mặt bằng chung của thế giới, việc liên thông giữa các cấp bậc còn chưa hoàn thiện; trong khi đó, nội dung, chương trình giáo dục còn

nặng về lí thuyết, nhẹ về thực hành, chưa có sự gắn kết giữa đào tạo với ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất; chưa chú trọng nhiều đến giáo dục đạo đức, kĩ năng, phẩm chất của người học, dẫn đến việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao còn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đội ngũ cán bộ giảng viên, giáo viên còn nhiều hạn chế...

Những hạn chế này đòi hỏi trong thời gian tới, Đảng và Chính phủ cần tích cực hơn nữa hoàn thiện đường lối, chủ trương phát triển giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đề hướng đến 2045, Việt Nam trở thành một quốc gia phát triển, có thu nhập cao trên thế giới, giáo dục càng phải có những bước đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả hơn nữa. Một trong những giải pháp đem lại hiệu quả cao, đó là chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của giáo dục áp dụng vào thực tiễn đất nước, những tư tưởng của Người đến nay vẫn còn nguyên giá trị, vẫn soi đường chỉ lối cho chúng ta đi theo, vì vậy, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của giáo dục không chỉ có ý nghĩa về mặt lí luận, mà còn có ý nghĩa về mặt thực tiễn sâu sắc.

### **2.2.2. Một số bài học rút ra từ việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển kinh tế - xã hội hiện nay**

Trong quá trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, chúng ta có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm để kế thừa, vận dụng và phát triển sau:

*Một, Đảng và Chính phủ phải đặc biệt quan tâm đến phát triển giáo dục*, xem đây là sự nghiệp cách mạng của quần chúng nhân dân. Giáo dục cần phải được xem là biện pháp quan trọng trong đào tạo, bồi dưỡng thế hệ công dân, cán bộ sau này. Theo Người, nếu giáo dục “làm tốt thì sau này có ảnh hưởng tốt, làm không tốt thì sau này sẽ làm ảnh hưởng đến thế hệ sau. Mục đích của giáo dục bây giờ là phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, đào tạo lớp người, lớp cán bộ mới” [3, tr.344]. Nhưng, giáo dục là sự nghiệp của toàn dân, chứ không phải công việc của một, hai người; Người khẳng định “Giáo dục là sự nghiệp của quần chúng, cần phải phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết thật chặt chẽ giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa trò và trò, giữa các cấp, giữa nhà trường và nhân dân để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ” [13, tr.508]; đồng thời cũng không phải giáo dục chỉ diễn ra tại các nhà trường, Người khẳng định học tập và giáo dục phải diễn ra ở mọi lúc, mọi nơi, đặc biệt phải học hỏi nhân dân “học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn” [6, tr.361].

*Hai, phải coi trọng đội ngũ giáo viên trong hệ thống giáo dục*. Hồ Chí Minh đặc biệt đề cao vai trò của người giáo viên trong hệ thống giáo dục, Người xem bộ phận giáo viên như là “những anh hùng vô danh – tuy vô danh nhưng rất hữu ích. Một phần tương lai dân tộc nước nhà nằm trong sự cố gắng của anh chị em” [1, tr.556], những việc làm của giáo viên “tuy không có gì đột xuất, nhưng rất vẻ vang. Không có tượng đồng, bia đá, không có gì là oanh liệt, nhưng làm tròn nhiệm vụ là anh hùng, anh hùng tập thể” [3, tr.346]. Đề giáo viên làm tốt nhiệm vụ của mình, Người cũng yêu cầu giáo viên trong chế độ mới phải có trách nhiệm với nhân dân, đào tạo cán bộ ra phục vụ nhân dân, phải gần gũi với dân chúng, phải biết yêu dân, yêu học trò, yêu cha mẹ học trò; phải đổi mới cách dạy làm sao cho học sinh mau hiểu, mau nhớ, lí luận đi với thực hành.

*Ba, một số yêu cầu đối với học sinh*, Người yêu cầu phải chăm lo học hành, nhưng học cũng đi liền với lao động sản xuất, gắn học tập vào thực tiễn, biết chịu khó rèn luyện những phẩm chất đạo đức mới, phải nhận thức được “mục đích chính của học sinh là để góp phần vào phát triển sản xuất của xã hội chủ nghĩa, nâng cao năng suất lao động, vì vậy cần chuẩn bị tư tưởng cho học sinh sẵn sàng tham gia sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, hoặc công việc xây dựng khác” [9, tr.212]. Học sinh phải biết vạch rõ phải trái, đúng sai, biết quan tâm việc nhà, việc nước, tránh những hạn chế, đặc biệt những thói hư tật xấu, biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân,

phải biết rèn luyện đạo đức cách mạng, làm tròn trách nhiệm của người chủ nhân tương lai của đất nước. Người nói “Trong cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong, chờ đợi rất nhiều ở các em. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em” [1, tr.35]

*Bốn, giáo dục cũng như các lĩnh vực khác phải có những biện pháp, bước đi thích hợp.* Theo Người, phát triển giáo dục phải có kế hoạch, biện pháp và sự quyết tâm, Người nói “công việc giáo dục cũng là công việc đấu tranh. Có khó khăn phải đấu tranh, đấu tranh phải cố gắng, phải quyết tâm. Cố gắng và quyết tâm thì thắng được mọi khó khăn” [3, tr.290]. Trong phát triển giáo dục, nhất định không được vội vàng, giáo dục cũng phải theo những điều kiện, hoàn cảnh cụ thể “phải ra sức làm nhưng không được vội. Từ đây ra cửa là bước thứ nhất, thứ hai mới đến bước thứ hai, rồi thứ ba mới đến bước thứ ba, vội thì ngã, phải làm có kế hoạch, có từng bước” [3, tr.345], nhưng, với Hồ Chí Minh, cũng giống như các lĩnh vực khác, biện pháp quan trọng nhất trong phát triển giáo dục vẫn là “đem tài dân sức dân làm lợi cho dân” [2, tr.81].

### **3. Kết luận**

Chủ tịch Hồ Chí Minh – danh nhân văn hóa thế giới, vị anh hùng dân tộc kiệt xuất, đồng thời, Người cũng là người thầy của nhân dân Việt Nam, là hiện thân của trí tuệ, nhân cách lớn, những tư tưởng của Người về giáo dục là định hướng đặc trưng của một nền giáo dục trong chế độ mới, những định hướng ấy, đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Trong bối cảnh đất nước đang ra sức thi đua triển khai ánh sáng của đường lối Đảng tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh về giáo dục là biện pháp quan trọng giúp chúng ta hoàn thành được mục tiêu đặt ra, những tư tưởng toàn diện và sâu sắc ấy không chỉ có ý nghĩa về mặt lí luận, còn có ý nghĩa về mặt thực tiễn sâu sắc, vẫn soi đường, chỉ lối cho Đảng và nhân dân ta đi lên xã hội chủ nghĩa trong thời gian tới.

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 4. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 5. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 10. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 7. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 8. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 13. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 14. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [8] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 12. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [9] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 11. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [10] Đảng Cộng sản Việt Nam, 2010. *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc thời kì đổi mới*, tập 1. Nxb Chính trị Quốc gia Sự Thật, Hà Nội.
- [11] Đảng Cộng sản Việt Nam, 2010. *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc thời kì đổi mới*, tập 2. Nxb Chính trị Quốc gia Sự Thật, Hà Nội.
- [12] Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021. *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1. Nxb Chính trị Quốc gia Sự Thật, Hà Nội.
- [13] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 15. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [14] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*, tập 6. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.



**ABSTRACT**

**Ho Chi Minh's thought on role of education in socio-economic development  
and the Party's application in the period of Renovation**

Nguyen Thi Tho<sup>1</sup> and Trinh Quang Dung<sup>2</sup>

*Faculty of Philosophy, Hanoi National University of Education*

*Faculty of Political Science, The University of Economics, University of Danang*

During his revolutionary leadership, President Ho Chi Minh built a system of thoughts on the role of education in socio-economic development in the period of transition to socialism, which remain valuable and meaningful for the Party during the Renovation. The paper focuses on explaining Ho Chi Minh's thoughts on the role of education in socio-economic development regarding the following aspects: provision of human resources, economic science development, economic management, international cooperation, removal of obstacles for socio-economic development; the Communist Party of Vietnam's viewpoint on the role of education in recent National Congresses. By doing that, a number of lessons of applying Ho Chi Minh's thoughts on the role of education in socio-economic development today are drawn.

**Keywords:** Ho Chi Minh's thoughts, education, economy, society, period of Renovation (Doi Moi).